TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VÂN ĐỒN** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HS-ST
Ngày 27/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Phạm Thanh Hoàng.
Các Hội thẩm nhân dân: ông Hồ Anh Tuấn, bà Lê Thị Hồng Chiêm.
- Thư ký phiên toà: bà Tăng Thị Thủy - Thư ký toà án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: bà Dương Thị Bích Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn N**; tên gọi khác: không; sinh ngày 25/7/2001, tại huyện V, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: thôn Đông Thành, xã Đ1, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Bé và bà Nguyễn Thị Hiền; vợ: Nguyễn Thị Ngọc Phượng (chưa đăng ký kết hôn); có 01 con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 14/4/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Người làm chứng: anh Lừu Quốc Huy, anh Lê Việt Tùng, anh Phạm Hữu Dũng (đều vắng mặt);
- Người chứng kiến: Hoàng Kim Tuyến (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 14/4/2023, tại khu 5, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, Công an tỉnh Quảng Ninh bắt quả tang Nguyễn Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần bên phải của N 02 túi nilon bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi nilon bên trong có 04 viên nén màu tím, có hai mặt hình mặt cười; thu trong túi quần bên trái của N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone.

Tại bản Kết luận giám định số 477/KL-KTHS ngày 20/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 02 túi nilon thu của Nguyễn Văn N là ma túy, loại Ketamine, tổng khối

lượng 1,5gam; 04 viên nén màu tím thu của N là ma túy, loại MDMA, tổng khối lượng 1,725gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Văn N khai: Vào tháng 02/2023, tại thôn Bồ Lạy, xã Đoàn Kết, huyện V, Ninh bán 01 viên thuốc lắc với giá 500.000 đồng cho Lừu Quốc Huy, trú tại thôn 8, xã Hạ Long, huyện V. Trong các ngày 13/4/2023 và 14/4/2023, tại khu 9, thị trấn Cái Rồng, huyện V, Ninh đã 02 lần bán ma túy cho Lê Việt Tùng, trú tại thôn 9, xã Hạ Long, huyện V, mỗi lần 02 viên thuốc lắc với giá 400.000đồng/01 viên; 01 lần bán 02 viên thuốc lắc với giá 400.000đồng/01 viên cho Phạm Hữu Dũng, trú tại khu 9, thị trấn Cái Rồng, huyện V.

Ngoài ra bị cáo Ninh còn khai: nguồn gốc ma túy bán cho Lừu Quốc Huy là do vào khoảng tháng 02/2023, Ninh mua của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) tại khu vực cầu cảng Cái Rồng 02 viên thuốc lắc với giá 400.000đồng/01 viên, sau đó sử dụng hết 01 viên, còn 01 viên bán cho Huy. Nguồn gốc ma túy bị thu giữ và bán cho Lê Việt Tùng, Phạm Hữu Dũng là do ngày 10/4/2023, tại khu đô thị gần cảng Cái Rồng, Ninh mua của một người đàn ông lái xe taxi (không rõ lai lịch) 10 viên thuốc lắc giá 250.000đồng/01 viên và 02 gam ma túy Ketamine giá 900.000đồng/01 gam để sử dụng và bán, tối ngày 14/4/2023, Ninh cầm theo số ma túy còn lại với mục đích ai hỏi mua thì bán, khi đến khu 5, thị trấn Cái Rồng, huyện V thì bị Công an kiểm tra, thu giữ các vật chứng.

Người làm chứng các anh Lừu Quốc Huy, Lê Viết Tùng và Phạm Hữu Dũng đều vắng mặt tại phiên Tòa nhưng trong quá trình điều tra có lời khai tại hồ sơ thể hiện: anh Lừu Quốc Huy khai nhận 01 lần mua 01 viên thuốc lắc với giá 500.000đ của bị cáo tại thôn Bồ Lạy, xã Đoàn Kết, huyện V, tỉnh Quảng Ninh vào khoảng tháng 02/2023. Trong ngày 13 và 14/3/2023, tại khu 9, thị trấn Cái Rồng, huyện V anh Lê Viết Tùng đã 02 lần mua của bị cáo mỗi lần 02 viên thuốc lắc với giá 400.000đ/viên; anh Phạm Hữu Dũng đã 01 lần mua của bị cáo 02 viên thuốc lắc với giá 400.000đồng/01 viên, nhưng anh Dũng chưa trả tiền cho bị cáo.

Người chứng kiến là chị Hoàng Kim Tuyến vắng mặt tại phiên Tòa có lời khai tại hồ sơ: chị được chứng kiến việc cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn N tàng trữ ma túy trong người. Sau đó được chứng kiến việc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo và thu giữ vật chứng theo quy định.

Cáo trạng số 36/CT-VKSVĐ ngày 29/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy: 1,39 gam Ketamine; 1,51gam MDMA hoàn lại sau giám định, 01 sim điện thoại gắn trong điện thoại di động Iphone thu của bị cáo; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone. Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 2.100.000 đồng của bị cáo.

Tại phiên tòa Nguyễn Văn N thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 14/4/2023, các Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, bản ảnh vật chứng, biên bản khám xét và phù hợp với Bản kết luận giám định số 477/KL-KTHS ngày 20/4/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh; đồng thời còn phù hợp với lời khai của những người làm chứng và người chứng kiến cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở kết luận: Từ tháng 02/2023 đến ngày 14/4/2023, trên địa bàn huyện V, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn N có hành vi 04 lần bán trái phép chất ma túy MDMA cho: Lừu Quốc Huy 01 lần 500.000 đồng; Lê Việt Tùng 02 lần, mỗi lần 800.000đồng; Phạm Hữu Dũng 01 lần 800.000đồng; ngoài ra còn tàng trữ trái phép 1,5gam chất ma túy Ketamine, 1,725gam chất ma túy MDMA, mục đích để bán.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo đã 04 lần bán ma túy cho người khác để thu lợi bất chính, hành vi của bị cáo thuộc tình tiết định khung "Phạm tội 02 lần trở lên". Do đó hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Như vậy, các chứng cứ buộc tội của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng số 36/CT-VKSVĐ ngày 29/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh truy tố đối với bị cáo, nên quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ pháp lý.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;..."

[3]. Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy là chất gây nghiện độc hại, làm cho người nghiện ma túy không còn khả năng làm chủ bản thân, lệ thuộc ma túy về mặt thể chất, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, an ninh xã hội ở địa phương. Đây còn là nguyên nhân gây nên các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng do không chịu tu dưỡng bản thân, thiếu ý thức chấp hành pháp luật bị cáo đã bất chấp nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân và vụ lợi thực hiện hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy". Hành vi của bị cáo tác động tiêu cực đến đời sống xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Do đó cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng, bị cáo có sống cùng và chăm sóc ông nội là ông Nguyễn Văn Miễn, là người được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi áp dụng hình phạt cho bị cáo.

[5]. Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy cần thiết ấn định mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo ở trong khung đã truy tố và cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng vụ án: 1,39 gam Ketamine; 1,51gam MDMA hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 477/KL-KTHS là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, 01 sim điện thoại gắn trong điện thoại di động thu của bị cáo dùng vào việc mua bán ma túy, cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật. 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, điện thoại Iphone, mặt trước màu đen, mặt sau màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng (không kiểm tra chất lượng bên trong) bị cáo sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy là phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 2.100.000 đồng mà bị cáo Nguyễn Văn N có được từ việc bán ma túy cho các anh Lừu Quốc Huy, Lê Việt Tùng là tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội cần truy thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[8]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Liên quan trong vụ án: Đối với các đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Văn N, do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở xử lý. Đối

với Lê Việt Tùng, Phạm Hữu Dũng, Lừu Quốc Huy có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn N 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 14/4/2023.

Về vật chứng: căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 1,39 gam (một phẩy ba mươi chín gam) ma túy, loại Ketamine; 1,51gam (một phẩy năm mươi mốt gam) ma túy, loại MDMA hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 477/KL-KTHS; 01 sim điện thoại gắn trong điện thoại thu của bị cáo.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, điện thoại Iphone, mặt trước màu đen, mặt sau màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng (không kiểm tra chất lượng bên trong).

- Truy thu nộp vào ngân sách nhà nước: Số tiền 2.100.000đ (hai triệu một trăm nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Văn N.

(Tình trạng các vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 45/BB-CCTHADS ngày 29/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Quảng Ninh).

Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội: bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên Tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện V;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện V;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện V;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyệnVân Đồn;
- Lưu hồ sơ; lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Hoàng